

Bản án số: **86/2022/HS-ST**
Ngày 28-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Oanh, bà Nguyễn Thị Băng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Hoàng Thùy L - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/QĐXXST-HS ngày 09-12-2022, đối với bị cáo:

Ma Quang T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 0x tháng x năm 198x tại tỉnh YB; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ x, thị trấn YB, huyện YB, tỉnh YB1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Ma Quang T1, sinh năm 195x và bà: Đào Thị H, sinh năm 1955; vợ: Trần Thị H1, sinh năm: 199x (đã ly hôn), con: có 02 con, lớn sinh năm 201x, nhỏ sinh năm 201x; tiền án: 01. Năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 36/2020/HSST ngày 28-7-2020, tiền sự: Không. Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 01-9-2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Hà Quang H; sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 2, phường YT, thành phố YB1, tỉnh YB1. Vắng mặt.

- Chị Đào Nhật L; sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ dân phố SL, xã ST, huyện VC, tỉnh YB1. Vắng mặt.

* Người chứng kiến:

- Anh Lê Tùng L; sinh năm: 199x; địa chỉ: Tổ 1x, phường ĐT, thành phố YB1, tỉnh YB1. Vắng mặt.

- Anh Bùi Thành N; sinh năm: 199x; địa chỉ: Tổ 1x, phường NTH, thành phố YB1, tỉnh YB1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01-9-2022, Ma Quang T nhận được điện thoại từ Hà Quang H gọi đến quán Karaoke Bồng Bi thuộc phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái để hát. Tại đây, T nảy sinh ý định sử dụng chất ma túy nên đã bắt xe taxi đến khu vực xóm bụi thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái mua 02 viên ma túy tổng hợp kẹo (MDMA) với giá 800.000 đồng của một người đàn ông không quen biết rồi quay về quán. Lúc này, H và hai nhân viên nữ đã say, nằm ngủ trên ghế, T lấy 01 viên ma túy và sử dụng bằng hình thức nuốt, viên còn lại T để trong túi quần bên trái đang mặc. Đến khoảng 23 giờ, chủ quán lên để thanh toán thì phòng hát chỉ còn T và hai nhân viên nữ, H đã về trước. Do T không có tiền để thanh toán tiền cho chủ quán hát và tiền phục vụ cho hai nữ nhân viên do Lê Tùng L quản lý nên L cùng với Bùi Thành N đã đưa T đến trụ sở Công an phường Đồng Tâm để trình báo. Tại trụ sở Công an phường Đồng Tâm, cơ quan Công an đã kiểm tra người đối với T, quá trình kiểm tra T đã tự giác giao nộp số ma túy để tại túi quần bên trái đang mặc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ, bên trong có 01 viên nén hình ngũ giác màu xanh, một mặt có chữ “NC See”.

Tại Bản kết luận giám định số: 482/KL-KTHS ngày 06-9-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Viên nén hình ngũ giác màu xanh, một mặt có chữ “NC See” Ma Quang T tự giác giao nộp có khối lượng là 0,42 gam gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

Cáo trạng số 79/CT-VKSTP ngày 28-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố Ma Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Ma Quang T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01-9-2022, bị cáo Ma Quang T đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,42 gam ma túy (MDMA) với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Ma Quang T theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi đó gây tác hại trước hết cho chính bản thân bị cáo, làm hủy hoại sức khỏe, mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc, gây xáo trộn và tổn thất về tình cảm gia đình bị cáo. Ma túy gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh, thúc đẩy gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật NH để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên đã bất chấp pháp luật, cố ý

thực hiện.

Bị cáo Ma Quang T không có tiền sự, có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Năm 2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo không lấy đây làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, tự tu dưỡng của bị cáo là rất kém. Vì vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, tài sản, thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Đối với người đàn ông ở khu vực xóm bụi thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo nH bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy có khối lượng 0,42 gam do Ma Quang T tự giác giao nộp trong quá trình khám xét, cơ quan điều tra đã sử dụng giám định hết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ma Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Quang T **02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01-9-2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29-11-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ma Quang T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Ma Quang T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP,
- Công an TP; HSNV;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Chi cục THADS TP;
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Thị Kim Anh

